

Số:122/2023/QĐST-DS

Cầu Ngang, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị S, sinh năm 1967; Địa chỉ: Ấp Nh, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1966; Cùng địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* Bà Nguyễn Thị Kim Ph, ông Trần Văn Đ tự nguyện trả bà Trần Thị S số tiền hui còn nợ là 11.670.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về thời hạn trả:* Các đương sự thống nhất giao Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Kim Ph, ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị S tự nguyện chia đôi mỗi bên chịu phân nửa án phí là 145.875 đồng.

Số tiền án phí bà S chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0015812 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang. Bà S được trả lại số tiền chênh lệch là 154.125 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh